

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH
Số: 3469/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án sáp xếp, đổi mới

Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sáp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT ngày 27/01/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng đề án và phương án tổng thể sáp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 1682/TTg-ĐMDN ngày 21/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Phương án tổng thể sáp xếp đổi mới công ty nông, lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Bình;

Xét Tờ trình số 227TTr/CT ngày 12/5/2015 của Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình về việc đề nghị phê duyệt đề án sáp xếp, đổi mới Công ty;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1767/SNN-KHTC ngày 23/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án sáp xếp, đổi mới Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình với các nội dung sau:

I. Mục tiêu, nguyên tắc sáp xếp, đổi mới

1. Mục tiêu

Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, cơ sở vật chất và nhân lực; xác định cơ cấu ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, ngành nghề kinh doanh phục vụ sản xuất kinh doanh chính; nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; tạo việc làm, thu nhập cho người lao động; góp phần xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn.

2. Nguyên tắc sáp xếp, đổi mới

Sáp xếp, đổi mới phải bảo đảm quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sự

dụng đất đai, tài nguyên rừng; gắn quyền lợi với trách nhiệm trong quản lý, sử dụng đất đai, bảo vệ và phát triển rừng; xác định chức năng, nhiệm vụ và ngành nghề sản xuất của Công ty; tạo sự chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường theo chuỗi giá trị hàng hóa; tạo thêm việc làm, thu nhập, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và người lao động.

II. Nội dung sắp xếp, đổi mới Công ty

1. Phương án sắp xếp, đổi mới Công ty

Tiếp tục duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình theo mô hình công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

2. Chức năng, nhiệm vụ và ngành nghề sản xuất kinh doanh

2.1. Chức năng, nhiệm vụ: Là công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, thực hiện nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

2.2. Ngành nghề sản xuất

* Dịch vụ công ích:

- Trồng rừng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng phòng hộ;
- Quản lý bảo vệ rừng tự nhiên sản xuất.

* Sản xuất và cung ứng sản phẩm:

- Trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng trồng;
- Sản xuất giống cây lâm nghiệp, cây công nghiệp dài ngày;
- Quy hoạch thiết kế trồng rừng, chăm sóc rừng, điều chế rừng trồng;
- Trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến, tiêu thụ mủ cao su;
- Khai thác, chế biến, tiêu thụ gỗ rừng trồng, nhựa thông và lâm sản khác;
- Xây dựng, sửa chữa đường vận suất, vận chuyển cây giống và sản phẩm gỗ rừng trồng;
- Các nhiệm vụ khác được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Phương án sử dụng đất

- Tổng diện tích đất Công ty dự kiến tiếp tục sử dụng sau khi thực hiện sắp xếp, đổi mới: 31.731,1 ha.

- Diện tích đất Công ty không sử dụng dự kiến đề nghị thu hồi, bàn giao về địa phương quản lý là: 800,0 ha.

(Phương án sử dụng đất cụ thể sẽ được phê duyệt sau khi UBND tỉnh phê duyệt Đề án)

4. Phương án quản lý sử dụng vườn cây, rừng các loại

- Đối với rừng sản xuất là rừng trồng: Gồm rừng trồng thông nhựa, keo, cao su. Tiến hành thuê đất và tổ chức sản xuất, cung ứng sản phẩm, nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai.

- *Đối với diện tích đất có rừng tự nhiên là rừng sản xuất:* Chưa có phương án quản lý rừng bền vững và chưa được cấp chứng chỉ về quản lý rừng bền vững, Công ty tiếp tục quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng được giao để nâng cao chất lượng rừng, tiến tới khai thác bền vững. Sau khi sắp xếp tiến hành rà soát một số diện tích rừng tự nhiên sản xuất nghèo kiệt, xây dựng kế hoạch cải tạo trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- *Rừng phòng hộ:* Công ty thực hiện quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có nhằm nâng cao chất lượng rừng, trồng mới rừng trên diện tích đất trống để nâng cao độ che phủ, tăng khả năng phòng hộ và bảo vệ môi trường sinh thái trong khu vực.

5. Phương án quản lý, sử dụng công trình kết cấu hạ tầng

5.1. Loại công trình cần giữ lại

Sau khi chuyển đổi, công ty tiếp tục quản lý và sử dụng toàn bộ các công trình kết cấu hạ tầng hiện có, bao gồm: Đường giao thông nội vùng, đường phòng cháy, chữa cháy, đường vận xuất, vận chuyển; hệ thống điện, nhà xưởng sản xuất, nhà kho và nhà ở và làm việc để phục vụ nhu cầu làm việc, sinh hoạt và sản xuất của Công ty.

5.2. Loại công trình không sử dụng, đề nghị thanh lý

Nhà xưởng của Lâm trường Bồng Lai (đã thanh lý), nhà làm việc và các công trình phục vụ tại Xí nghiệp cơ giới khai thác lâm nghiệp (Công ty bán để thu hồi vốn).

6. Phương án sử dụng lao động

- Lao động được tiếp tục sử dụng: 146 người;
- Lao động đào tạo lại chuyển nghề: Không;
- Lao động dôi dư giải quyết theo chế độ: 42 người;
- Lao động nghỉ theo Luật Lao động: Không.

(*Phương án sử dụng lao động cụ thể sẽ được phê duyệt sau khi UBND tỉnh phê duyệt Đề án*)

III. Giải pháp thực hiện Đề án

1. Xác định rõ ngành nghề sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở ngành nghề sản xuất đã xác định, Công ty xây dựng phương án tổ chức, sắp xếp lại Công ty; tổ chức lại các đơn vị trực thuộc phù hợp theo hướng tập trung vào ngành nghề chính để nâng cao hiệu quả sản xuất.

2. Giải pháp về đất đai

Căn cứ vào Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển Công ty đã được UBND tỉnh phê duyệt; quy hoạch sử dụng đất của địa phương và hiện trạng sử dụng đất, Công ty xây dựng phương án sử dụng đất báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai theo đúng quy định. Trong đó, tập trung xử lý dứt điểm các diện tích đất bị lấn chiếm, cấp trùng, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, giao khoán không đúng quy định.

3. Giải pháp về quản lý, sử dụng rừng

- Tiến hành rà soát, xác định ranh giới, diện tích đất giao quản lý theo Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Quảng Bình giai đoạn đến năm 2020.

- Đổi với diện tích rừng tự nhiên phòng hộ, rừng tự nhiên sản xuất: Thực hiện quản lý, bảo vệ và nuôi dưỡng để nâng cao chất lượng rừng, tiến tới khai thác bền vững.

- Đổi với diện tích rừng trồng và đất chưa có rừng: Tổ chức sản xuất rừng trồng và mở rộng diện tích trồng rừng. Trong đó chú trọng nguồn giống có năng suất, chất lượng cao và đầu tư thảm canh để tăng năng suất, chất lượng rừng trồng. Về sản phẩm rừng trồng định hướng tập trung cho 2 sản phẩm chính đó là sản phẩm gỗ lớn và gỗ nguyên liệu dăm giấy phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

- Đổi với diện tích rừng phòng hộ: Tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ theo quy định của pháp luật.

4. Giải pháp về tài chính

- Vốn điều lệ: Nhà nước đầu: Bảo đảm vốn điều lệ để Công ty hoạt động. Việc bổ sung phần vốn điều lệ còn thiếu thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí rà soát, đo đạc, cắm mốc, lập bản đồ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tiến hành kiểm kê, đánh giá xác định giá trị vườn cây cao su, giá trị rừng trồng; liên doanh, liên kết...theo quy định của pháp luật.

- Xử lý tài chính đối với công trình kết cấu hạ tầng, tài sản trên đất khi bàn giao đất; xử lý triệt để các khoản công nợ theo quy định của pháp luật.

- Xử lý các vấn đề tài chính khác có liên quan.

5. Giải pháp về lao động

Trên cơ sở kết quả rà soát, sắp xếp lại lao động theo Đề án đã xây dựng, Công ty tiến hành xây dựng phương án sử dụng lao động cụ thể phù hợp với tình hình, quy mô sản xuất của Công ty sau khi thực hiện sắp xếp, đổi mới theo quy định trình cấp thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện; giải quyết lao động dôi dư sau sắp xếp thực hiện theo quy định của pháp luật sau khi Đề án được phê duyệt.

6. Giải pháp về khoa học và công nghệ

- Ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới vào sản xuất; đầu tư cơ sở nuôi cây mô sản xuất giống lâm nghiệp; lựa chọn các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao và đầu tư thảm canh để tăng năng suất, chất lượng rừng trồng; ứng dụng công nghệ thông tin, máy định vị GPS trong việc thiết kế, thi công; đầu tư trồng rừng thảm canh nâng cao năng suất và rút ngắn chu kỳ kinh doanh rừng;

- Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp lâm sinh mới áp dụng cho rừng trồng (tia thưa, kiểm soát sâu bệnh) và phục hồi rừng nghèo kiệt; ứng dụng kỹ thuật nhân giống công nghệ cao áp dụng vào trồng rừng sản xuất.

7. Giải pháp về chế biến

Tiếp tục phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm; liên doanh, liên kết đầu tư xây dựng nhà máy chế biến biến gỗ, mủ cao su.

8. Giải pháp về thị trường

Mở rộng tìm kiếm các thị trường trong và ngoài tỉnh để tiêu thụ sản phẩm ổn định; tham gia hội chợ triển lãm giới thiệu tiềm năng, sản phẩm của Công ty, kêu gọi hợp tác đầu tư tiêu thụ sản phẩm; xây dựng mạng lưới các đại lý phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

9. Giải pháp về tổ chức bộ máy

Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa đảm bảo hoạt động có hiệu quả theo mô hình công ty lâm nghiệp Nhà nước năm giữ 100% vốn điều lệ, thực hiện nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp nhà nước tỉnh

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan liên quan; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời đề xuất xử lý những vướng mắc, phát sinh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Theo dõi, hướng dẫn Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình thực hiện sắp xếp, đổi mới theo Đề án được duyệt; định kỳ hàng quý báo cáo tình hình thực hiện về Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp nhà nước tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan trong việc xây dựng, thẩm định các phương án liên quan trong quá trình sắp xếp đổi mới Công ty theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thẩm định phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Lập phương án sử dụng đối với quỹ đất Công ty không sử dụng bàn giao về địa phương quản lý trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Tham mưu xây dựng giá đất làm căn cứ xác định đơn giá thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông lâm nghiệp; trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận cho Công ty theo quy định.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định phương án tài chính và các vấn đề tài chính khác của Công ty khi thực hiện sắp xếp, đổi mới theo quy định trình UBND tỉnh phê duyệt.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định phương án sử dụng lao động của Công ty khi thực hiện sắp xếp, đổi mới theo quy định trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ theo thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo Đề án được phê duyệt.

7. Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình

- Triển khai xây dựng các phương án thực hiện việc sắp xếp, đổi mới Công ty sau khi Đề án được phê duyệt, bao gồm: Phương án sử dụng đất; phương án tài chính và đầu tư; phương án sử dụng lao động; phương án quản lý, sử dụng tài sản... báo cáo các sở, ngành liên quan thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện;

- Tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty đảm bảo chất lượng, tiến độ. Định kỳ hàng quý báo cáo Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp nhà nước tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan về kết quả thực hiện Đề án này.

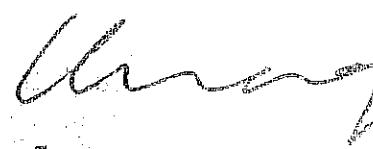
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp nhà nước tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương liên quan và Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp Bắc Quảng Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NNPTNT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NNPTNT, KHĐT, TC, LĐTBXH, TMMT, NV, KHCN;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVCN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Quang